

LESSON 03 : BEFORE GOING TO AN APPOINTMENT

05. Point of View - Present Tense Q_A

English	Vietnamse
Mia is helping Ryan to get ready to go for an important appointment.	Mia giúp Ryan sửa soạn cho buổi hẹn quan trọng.
Is Mia helping Michael to get ready to go for an important appointment?	Mia đang giúp Michael sửa soạn cho buổi gặp mặt quan trọng à?
No. Mia isn't helping Michael. Mia is helping Ryan to get ready to go for an important appointment.	Không. Mia không giúp Michael. Mia đang giúp Ryan sửa soạn cho buổi gặp mặt quan trọng.
Who is helping Ryan to get ready to go for an important appointment?	Ai đang giúp Ryan sửa soạn cho buổi hẹn quan trọng?
Mia. Mia is helping Ryan to get ready to go for an important appointment.	Mia. Mia đang giúp Ryan sửa soạn cho buổi hẹn quan trọng.
Does Mia help Ryan to get ready for the movies?	Mia giúp Ryan chuẩn bị cho buổi xem phim à?
No, Mia doesn't help Ryan to get ready for the movies. Mia is helping Ryan to get ready to go for an important appointment.	Không, Mia không giúp Ryan chuẩn bị cho buổi xem phim. Mia giúp Ryan sửa soạn cho buổi hẹn quan trọng.
She tells him to check himself.	Cô ấy nói anh hãy soát lại bản thân.
What does Mia tell Ryan to do?	Mia bảo Ryan làm gì?
Check himself. She tells him to go check himself. Mia tells him to check himself.	Soát lại bản thân. Cô ấy bảo anh hãy soát lại bản thân. Mia bảo anh hãy soát lại bản thân.
Who tells Ryan to check himself?	Ai nói với Ryan hãy soát lại bản thân?
Mia. Mia tells Ryan to check himself. Mia tells him to go check himself.	Mia. Mia nói với Ryan hãy soát lại bản thân. Mia nói anh hãy soát lại bản thân.
Does Mia tell Ryan to take a note?	Mia nói Ryan viết ghi chú à?
No. Mia doesn't tell Ryan to take a note. Mia tells Ryan to check himself.	Không. Mia không bảo Ryan viết ghi chú. Mia nói Ryan hãy kiểm tra lại bản thân.
She tells him to check himself very well from nails, nose, teeth, shoes and socks.	Cô ấy yêu cầu anh soát lại bản thân thật kỹ từ móng tay, mũi, răng, giày đến tất.
Who tells Ryan to check himself very well?	Ai yêu cầu Ryan soát lại bản thân thật kỹ?

Mia. Mia tells him to check himself very well. She tells him to check himself very well from nails, nose, teeth, shoes and socks.	Mia. Mia yêu cầu anh hãy soát lại bản thân thật kỹ. Cô yêu cầu anh soát lại bản thân thật kỹ từ móng tay, mũi, răng, giày đến tất.
Does Mia tell Ryan to take a nap before the appointment?	Mia nói với Ryan chợp mắt trước buổi hẹn à?
No. Mia doesn't tell Ryan to take a nap before the appointment. She tells him to check himself very well from nails, nose, teeth, shoes and socks.	Không. Mia không nói với Ryan chợp mắt trước buổi hẹn. Cô yêu cầu anh soát lại bản thân thật kỹ từ móng tay, mũi, răng, giày đến tất.
What does Mia tell Ryan to do?	Mia bảo Ryan làm gì?
Mia tells him to check himself very well before the appointment. She tells Ryan to check himself very well before the appointment.	Mia bảo anh hãy soát lại bản thân thật kỹ trước buổi hẹn. Cô bảo Ryan hãy soát lại bản thân thật kỹ trước buổi hẹn.
Ryan feels very confident and he doesn't feel Mia needs to give him so much help.	Ryan cảm thấy rất tự tin và anh ấy thấy Mia không cần phải giúp mình quá nhiều.
How does Ryan feel?	Ryan cảm thấy như thế nào?
He feels very confident. He feels very confident and he doesn't feel Mia needs to give him so much help.	Anh ấy cảm thấy rất tự tin và anh ấy thấy Mia không cần phải giúp mình quá nhiều.
Does he feel Mia needs to give him so much help?	Ryan cảm thấy anh cần được giúp đỡ à?
No, he doesn't. He doesn't feel Mia needs to give him so much help.	Không. Ryan không thấy mình cần được giúp. Anh thấy Mia không cần giúp anh quá nhiều.
Does Ryan tell Mia he isn't ready for the appointment?	Ryan nói Mia là anh không sẵn sàng cho buổi hẹn à?
No. Ryan doesn't tell Mia he isn't ready for the appointment. Ryan answers he feels very confident and he doesn't feel Mia needs to give him so much help.	Không. Ryan không nói với Mia anh không sẵn sàng cho buổi hẹn. Ryan nói anh cảm thấy rất tự tin và không thấy rằng Mia phải giúp anh quá nhiều như vậy.
Ryan answers he is all ready. He says he has double – checked.	Ryan trả lời là anh rất sẵn sàng. Anh ấy nói anh ấy đã kiểm tra rất kỹ.
How does Ryan answer?	Ryan trả lời như thế nào?
He answers he is all ready with his clothes and personal grooming. Ryan answers he is all ready. He says he has double – checked.	Anh đáp anh rất sẵn sàng với trang phục và chải chuốt chỉnh tề. Ryan trả lời là anh rất sẵn sàng. Anh ấy nói anh ấy đã kiểm tra rất kỹ.

Does Ryan answer he is all ready with his clothes and personal grooming?	Ryan trả lời là anh rất sẵn sàng với trang phục và chải chuốt chỉnh tề à?
Yes. Ryan answers he is all ready. He says he has double – checked.	Đúng. Ryan trả lời là anh rất sẵn sàng. Anh ấy nói anh ấy đã kiểm tra rất kỹ.
Does Ryan tell Mia he’s still preparing his clothes and grooming for the appointment?	Ryan nói với Mia là anh vẫn đang sửa soạn cho buổi hẹn à?
No. Ryan doesn’t tell Mia he’s still preparing his clothes and grooming for the appointment. Ryan answers he is all ready. He says he has double – checked.	Không. Anh không nói với Mia là anh vẫn đang sửa soạn cho buổi phỏng vấn. Ryan trả lời là anh rất sẵn sàng. Anh ấy nói anh ấy đã kiểm tra rất kỹ.
Mia asks Ryan several questions to be sure he looks good for the appointment.	Mia hỏi Ryan vài câu hỏi để đảm bảo anh trông ổn trong buổi hẹn.
Does Mia ask Ryan any questions to be sure he looks good for the appointment?	Mia hỏi Ryan vài câu hỏi để đảm bảo trông anh ổn trong buổi hẹn à?
Yes. Mia asks Ryan several questions to be sure he looks good for the appointment.	Đúng. Mia hỏi Ryan vài câu hỏi để đảm bảo anh trông ổn trong buổi hẹn.
Why does Mia ask Ryan several questions about the appointment?	Tại sao Mia lại hỏi Ryan vài câu hỏi về cuộc hẹn?
Because she wants Ryan to be sure he looks good for the appointment. Mia asks Ryan several questions because she wants him to be good for the appointment.	Bởi cô muốn Ryan đảm bảo anh trông thật ổn trong buổi hẹn. Mia hỏi Ryan vài câu hỏi để đảm bảo anh trông thật ổn cho buổi hẹn.
Does Mia want Ryan to look good for the appointment?	Mia muốn Ryan trông thật ổn trong buổi hẹn à?
Yes. Mia wants Ryan to look good for the appointment. Mia asks Ryan several questions to be sure he looks good for the appointment.	Đúng. Mia muốn Ryan trông thật bảnh trong buổi hẹn đó. Mia hỏi Ryan vài câu hỏi để đảm bảo trông anh ổn trong buổi hẹn.
Mia finds one very big mistake Ryan has made in preparing for the appointment.	Mia tìm ra một lỗi lớn mà Ryan mắc phải trong việc sửa soạn cho buổi hẹn.
Does Mia find a big mistake or a small mistake?	Mia tìm ra lỗi lớn hay nhỏ?
A big mistake. Mia finds a big mistake.	Một lỗi lớn. Mia tìm ra lỗi lớn.
Who finds one very big mistake Ryan has made in preparing for his appointment?	Ai tìm thấy một lỗi lớn mà Ryan mắc phải trong việc sửa soạn cho buổi hẹn?
Mia. Mia finds one very big mistake Ryan has made in preparing for the appointment.	Mia. Mia tìm ra một lỗi lớn mà Ryan mắc phải trong việc sửa soạn cho buổi hẹn.

Does Ryan find one very big mistake he has made in preparing for his appointment?

Ryan tìm ra lỗi lớn mà anh mắc phải trong việc sửa soạn cho buổi hẹn à?

No. Ryan doesn't find one very big mistake he has made in preparing for his appointment. Mia finds one very big mistake Ryan has made in preparing for the appointment.

Không. Ryan không tìm thấy bất cứ lỗi lớn nào. Mia tìm ra một lỗi lớn mà Ryan mắc phải trong việc sửa soạn cho buổi hẹn.

Ryan's socks don't match.

Đôi tất của Ryan bị cộc cạch.

Do Ryan's socks match?

Đôi tất của Ryan đồng bộ à?

No. They don't match. Ryan's socks don't match.

Không. Chúng không đồng bộ. Đôi tất của Ryan bị cộc cạch.

Whose socks don't match?

Đôi tất của ai không đồng bộ?

Ryan's. Ryan's socks don't match.

Của Ryan. Đôi tất của Ryan bị cộc cạch.

What doesn't match?

Cái gì không đồng bộ?

Ryan's socks. Ryan's socks don't match.

Đôi tất của Ryan. Đôi tất của Ryan bị cộc cạch.

Ryan finally realizes he has made a big mistake.

Ryan cuối cùng nhận ra anh ấy mắc sai lầm lớn.

Has Ryan made a small mistake?

Ryan đã mắc phải sai lầm nhỏ đúng không?

No. Ryan hasn't made a small mistake. He has made a big, big mistake.

Không. Ryan không tạo ra lỗi nhỏ. Ryan đã tạo ra lỗi lớn, rất lớn.

What does Ryan realize?

Ryan nhận ra điều gì?

He has made a big mistake. Ryan finally realizes he has made a big mistake.

Anh ấy đã mắc phải một sai lầm lớn. Ryan nhận ra là anh mắc một sai lầm lớn.

Who finally realizes he has made a big mistake?

Ai cuối cùng cũng đã nhận ra rằng bản thân đã mắc lỗi lớn?

Ryan. Ryan finally realizes he has made a big mistake.

Ryan. Ryan đã nhận ra rằng bản thân đã mắc lỗi lớn.

He isn't as ready as he thinks.

Anh không sẵn sàng như anh nghĩ.

Who isn't as ready as he thinks?

Ai không sẵn sàng như người đó nghĩ?

Ryan. Ryan isn't as ready as he thinks.

Ryan. Ryan không sẵn sàng như anh ấy nghĩ.

Is Ryan as ready as he thinks?

Ryan có sẵn sàng như anh nghĩ không?

No. Ryan isn't as ready as he thinks. He isn't as ready as he thinks.

Is Ryan ready?

No. Ryan isn't ready. He isn't as ready as he thinks.

Không. Ryan không sẵn sàng như anh nghĩ. Anh không sẵn sàng như anh nghĩ.

Ryan sẵn sàng rồi đúng không?

Không. Ryan chưa sẵn sàng. Anh ấy không sẵn sàng như anh ấy nghĩ.
